B-LCL-HROG02

302106

GENERAL INFORMATION

Description

B-LCL-HROG02 là một dòng tế bào lymphoblastoid B được biến đổi bởi virus Epstein-Barr (EBV) ở người (B-LCL) được thiết lập từ máu ngoại vi của một bệnh nhân nam da trắng 68 tuổi mắc ung thư dạ dày thuộc chuỗi ngân hàng sinh học HROG, là đối tác về ung thư dạ dày của bộ sưu tập B-LCL ung thư đại trực tràng HROC. Quá trình bất tử hóa in vitro các tế bào lympho B nguyên phát trong máu ngoại vi do EBV trung gian đã tạo ra một dòng tế bào huyền phù sinh sôi ổn định với hình thái giống tế bào lymphoblast. Các tế bào HROG02 biểu hiện liên tục các kháng nguyên tiềm ẩn của EBV (EBNA-1, -2, -3, LMP-1, -2) cũng như nồng độ cao các phân tử HLA loại I và II, các phân tử đồng kích thích CD80 và CD86, các phân tử kết dính CD54 và CD58, cùng các dấu hiệu tế bào B như CD19, CD20 và CD23.
B-LCL-HROG02 được ứng dụng trong các xét nghiệm chức năng tế bào T và tế bào NK, phân loại HLA, phản ứng lympho hỗn hợp, nghiên cứu trình bày kháng nguyên và các phác đồ kích thích tế bào T cytotox (CTL). Trong ngân hàng sinh học HROG phù hợp với bệnh nhân, dòng tế bào này cung cấp một tiêu chuẩn miễn dịch xác định cho nghiên cứu ung thư dạ dày, cho phép thực hiện các nghiên cứu tự thân hoặc dị thân về các phản ứng miễn dịch liên quan đến khối u. Dòng tế bào này hỗ trợ các nghiên cứu về phản ứng của tế bào T đặc hiệu với ung thư dạ dày và các hệ thống xét nghiệm miễn dịch phù hợp với bệnh nhân liên quan đến miễn dịch học khối u dạ dày.

Tissue	Máu ngoại vi
Disease	Dòng tế bào lymphoblastoid B bị biến đổi bởi virus EBV (B-LCL); người hiến tặng mắc ung thư dạ dày

Applications

Nghiên cứu miễn dịch học; Xét nghiệm tế bào T và tế bào NK; Xác định kiểu gen HLA; Nghiên cứu trình bày kháng nguyên; Phản ứng lympho hỗn hợp; Tế bào đích trong xét nghiệm tế bào T cytotoxique (CTL); Miễn dịch học ung thư dạ dày

CLASSIFICATION

Organism	Human
Sex	Male
Growth properties	Suspension
GMO status	GMO-S2

GMO status details

GMO-S2: This B-LCL contains a stably maintained EBV episome encoding viral latent-phase genes (EBNA-1/-2/-3, LMP-1/-2). EBV is classified as a risk group 2 pathogen. Handling requires BSL-2 containment. This classification applies within Germany; regulations may differ in other jurisdictions.

Biosafety level	2

CHARACTERISTICS

Morphology	Tế bào lymphoblast-like
Cell type	Tế bào lymphoblast B
Doubling time	24 đến 48 giờ

Cytion GmbH
Nikola-Tesla-Str. 3
69124 Heidelberg
Tel: +49 (0)6221 405780
info@cytion.com
cytion.com

Registered office Heidelberg
VAT ID: DE283292917
Local court Mannheim - HRB 714394
CEO / Geschäftsführer: Jonathan Steubing

Banking information
Sparkasse Heidelberg
IBAN: DE35 6725 0020 0009 2076 86
BIC: SOLADES1HDB

IDENTIFIERS

Citation

B-LCL-HROG02 (Mã sản phẩm Cytion 302106)

NCBI TaxID	9606

EXPRESSION AND SUSCEPTIBILITY

Viruses

Biến thể: EBV

HANDLING AND CULTURE

Culture medium

RPMI 1640, chứa: 2,0 mM glutamine ổn định, chứa: 2,0 g/L $NaHCO_3$ (Số hiệu sản phẩm Cytion 820700a)

Incubation atmosphere	37°C, 5%CO_2, môi trường ẩm.

Supplements

Bổ sung 15–20% FBS vào môi trường nuôi cấy

Subculturing

Mỗi 2–3 ngày, hãy pha loãng môi trường nuôi cấy xuống nồng độ 2–5 × 10^5 tế bào/ml bằng môi trường nuôi cấy hoàn chỉnh mới đã được làm ấm sẵn. Đếm số tế bào còn sống trước khi cấy lại để duy trì mật độ tối ưu. Không để mật độ tế bào trong môi trường nuôi cấy vượt quá 2 × 10^6 tế bào/ml. Có thể sử dụng phương pháp ly tâm (300 × g, 5 phút) để thay môi trường khi cần thiết. Không cần thực hiện quá trình phân ly bằng enzym.

Split ratio	1 đến 4
Seeding density	2 đến 5 × 10^5 tế bào/ml
Fluid renewal	Mỗi 2 đến 3 ngày

Thawing and culturing

Confirm that the vial remains deeply frozen upon delivery, as cells are shipped on dry ice to maintain optimal temperatures during transit. Upon receipt, either store the cryovial immediately at temperatures below -150°C to ensure the preservation of cellular integrity, or proceed to step 3 if immediate culturing is required.
For immediate culturing, swiftly thaw the vial by immersing it in a 37°C water bath with clean water and an antimicrobial agent, agitating gently for 40-60 seconds until a small ice clump remains.
Perform all subsequent steps under sterile conditions in a flow hood, disinfecting the cryovial with 70% ethanol before opening.
Carefully open the disinfected vial and transfer the cell suspension into a 15 ml centrifuge tube containing 8 ml of room-temperature culture medium, mixing gently.
Centrifuge the mixture at 200 x g for 5 minutes, carefully discard the supernatant containing freezing medium.
Follow the procedure described under Post-Thaw Recovery

QUALITY CONTROL AND CRYOPRESERVATION

Freeze medium	Với tư cách là môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sót sau khi rã đông.

Storage conditions

Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng −150 đến −196 °C. Việc bảo quản ở −80 °C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

Shipping conditions

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng −78 °C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

Cytion GmbH
Nikola-Tesla-Str. 3
69124 Heidelberg
Tel: +49 (0)6221 405780
info@cytion.com
cytion.com

Registered office Heidelberg
VAT ID: DE283292917
Local court Mannheim - HRB 714394
CEO / Geschäftsführer: Jonathan Steubing

Banking information
Sparkasse Heidelberg
IBAN: DE35 6725 0020 0009 2076 86
BIC: SOLADES1HDB

DONOR

Donor age	68 năm
Ethnicity	Người da trắng

LEGAL AND SAFETY

Safety precautions

Khi lập kế hoạch lưu trữ ống cryovial trong nitơ lỏng để rã đông sau này, việc tuân thủ các biện pháp an toàn nghiêm ngặt là bắt buộc. Găng tay và quần áo bảo hộ phù hợp là điều cần thiết, và việc sử dụng khẩu trang hoặc kính bảo hộ là bắt buộc trong quá trình chuyển mẫu đông lạnh vào hoặc ra khỏi bể nitơ lỏng. Điều này nhằm giảm thiểu nguy cơ chấn thương do nổ ống cryovial khi lấy ra, có thể dẫn đến việc văng ra các mảnh vỡ sắc nhọn.

Warranty

Tại Cytion, chúng tôi cam kết về chất lượng và khả năng sống của các sản phẩm của mình.
Chúng tôi đảm bảo rằng các tế bào của chúng tôi sẽ có khả năng sống tại thời điểm bắt đầu nuôi cấy trong
60 ngày kể từ khi vận chuyển từ cơ sở của chúng tôi.
Chúng tôi cam kết rằng tất cả các vật liệu tuân thủ các thông số kỹ thuật được mô tả trong
Giấy chứng nhận phân tích và/hoặc Tài liệu sản phẩm.
Để biết chi tiết đầy đủ, vui lòng tham khảo
<a href=""/Who-we-are/Warranty/"" hreflang=""x-default"">Tuyên bố Bảo hành.

Third-party agreements apply	Yes